TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HSST
Ngày: 04/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH HƯNG YÊN

- T6 phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Tiến Tr.
Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị O và ông Lê Quang T.
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Minh L - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị T1 - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 10/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/HSST ngày 22/3/2023 đối với các bị cáo:

1. ***Nguyên Đạt L1***, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ1, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt N3, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề ngH: Lao động tự do; Con ông: Nguyên Đạt C1, đã chết; Con bà: Lưu Thị M, đã chết; Anh chị em ruột: có 3 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1986; Có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án: Ngày 28/7/2020 bị Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng cho án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội "***Đánh bạc***"; Tiền sự: Chưa có; Nhân T8: Ngày 09/9/2014, bị Toà án nhân dân huyện K xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 năm về tội "***Đánh bạc***"; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2022. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K. *(Theo Lệnh trích xuất của Tòa án - Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

2. ***Trần Văn C***, sinh năm 1968***;*** Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ1, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt N3, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề ngH: Lao động tự do; Con ông: Trần Văn N (tức Si), đã chết; Con bà: Nguyễn Thị T3, đã chết; Anh chị em ruột: có 7 người, bị cáo là con thứ sáu; Vợ: Đặng Thị N1, sinh năm: 1969; Có 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2022 đến ngày 20/12/2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa).*

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***:

1. Anh Nguyễn Đức T4, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn Đ2, xã Đ1, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

2. Ông Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1974; Trú tại: Thôn Đ, xã Đ1, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

3. Bà Lưu Thị T5, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn Đ, xã Đ1, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

4. Ông Lê Thanh N3, sinh năm 1967; Trú tại: Thôn Đ, xã Đ1, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

5. Anh Nguyễn Trọng H1, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn Đ, xã Đ1, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

6. Anh Nguyễn Tuấn T6, sinh năm 1997; Trú tại: Thôn Đ, xã Đ1, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

7. Bà Phạm Thị B, sinh năm 1945; Trú tại: Thôn T7, xã B1, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

8. Bà Cà Thị T8, sinh năm 1977; Trú tại: Bản P, xã A, huyện M1, tỉnh Điện Biên.

**** Người làm chứng***: Anh Phạm Văn K1, sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn P1, xã N4, huyện K3, tỉnh Hưng Yên.

Tại phiên tòa: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/12/2022 Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an tỉnh Hưng Yên nhận được đơn của công dân tố cáo Nguyên Đạt L1 có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề và nhận cá cược bóng đá. Ngày 17/12/2022 Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an tỉnh Hưng Yên đã bàn giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K toàn bộ hồ sơ cùng 02 đối tượng Nguyên Đạt L1 và Trần Văn C.

Vật chứng thu giữ gồm có:

- Thu giữ của Nguyên Đạt L1 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone13 ProMax màu vàng, lắp sim số 0975.853.715 và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 ProMax bên trong không lắp sim;

- Thu giữ của Trần Văn C 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đỏ, lắp sim số 0988.526.764;

- Thu giữ của Nguyễn Đức T4 sinh năm 1988 ở Thôn Đ2, xã Đ1, huyện K, tỉnh Hưng Yên 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, lắp sim số 0833.423.752.

Quá trình kiểm tra điện thoại Iphone13 ProMax của Nguyên Đạt L1 và điện thoại OPPO của Trần Văn C, xác định: Trong điện thoại có lưu nội dung tin nhắn các số lô, số đề C mua của L1 nên Cơ quan điều tra đã trích sao nội dung tin

nhắn rồi niêm phong đối với 02 điện thoại nêu trên. Kiểm tra chiếc điện thoại Iphone 14ProMax của L1 không phát hiện thông tin gì. Kiểm tra chiếc điện thoại Iphone màu trắng của Nguyễn Đức T4 không phát hiện nội dung gì.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyên Đạt L1, Trần Văn C và Nguyễn Đức T4 nhưng đều không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Quá trình điều tra xác định:

Về hành vi Trần Văn C mua số lô, số đề của Nguyên Đạt L1: Trong khoảng thời gian từ ngày 09/12/2022 đến ngày 15/12/2022, Nguyên Đạt L1 sử dụng chiếc điện thoại Iphone 13 ProMax, có số thuê bao 0975.853.715 nhắn tin cho Trần Văn C số thuê bao 0988.526.764 để mua bán các số lô, số đề. Cụ thể:

- Ngày 09/12/2022 C mua của L1 các số đề "lẻ, chẵn" tức là đầu số là số lẻ, đuôi số là số chẵn và số đề 78 mỗi số 10.000đ; số 70,72,74,76,78 mỗi số 40.000đ; số 18,38,58,78,98,14,32,50,78,96 mỗi số 20.000đ và số 78,76,72 mỗi số 100.000đ; tổng chia hết cho 3 tức là cộng hai số chia hết cho 3, mỗi số 20.000đ; số 72,78 mỗi số 100.000đ; lô 78,87 mỗi số 05 điểm, lô đầu 5 (từ 50 đến 59) mỗi số 05 điểm. Tổng số tiền mua số lô, số đề là 3.140.000đ (*trong đó: tiền mua số đề là 1.820.000đ, tiền mua số lô là 1.320.000đ*). So sánh kết quả xổ số miền Bắc thì trúng các số lô 51,52,53,56 mỗi số 5 điểm. Số tiền trúng thưởng là 1.600.000đ. Tổng số tiền C đánh số lô, số đề và trúng thưởng tiền số lô, số đề là 4.740.000đ.

- Ngày 10/12/2022 C mua số đề 27 là 10.000đ; tổng chia hết cho 3 mỗi số 10.000đ; số 21,23,25,27,29 mỗi số 40.000đ; số 27,47,67,78,07,09,27,45,63 mỗi số 20.000đ; số 25,27,29 mỗi số 150.000đ; lô 27,72 mỗi số 5 điểm và lô đầu 5 mỗi số 5 điểm. Tổng số tiền mua các số lô, số đề là 2.490.000đ (*trong đó: tiền mua số đề là 1.170.000đ, số tiền mua số lô là 1.320.000đ*). So sánh kết quả xổ số miền Bắc thì trúng số đề 78 = 30.000đ ứng với 2.100.000đ; trúng các số lô 72,56,59 mỗi số 05 điểm. Số tiền trúng lô là 1.200.000đ. Tổng số tiền C đánh số lô, số đề và trúng thưởng số lô, số đề là 5.790.000đ.

- Ngày 11/12/2022 C mua số đề 24; tổng chia hết cho 3 mỗi số 10.000đ; số 22,24,26,28,20 mỗi số 40.000đ; số 00,28,82,46,64,24,42,06,60,88 mỗi số 20.000đ; số 24,26,28 mỗi số 100.000đ; số 04,24,44,64,84 mỗi số 10.000đ; số 23,20 mỗi số 50.000đ; số lô 24,42 mỗi số 05đ; lô đầu 5 mỗi số 5 điểm. Tổng số tiền mua các số đề, số lô là 2.510.000đ (*trong đó: tiền mua số đề là 1.190.000đ, số tiền mua số lô là 1.320.000đ*). So kết quả xổ số miền Bắc thì trúng số đề 15 =10.000đ ứng với 700.000đ; trúng các số lô 24,54 mỗi số 05 điểm, số tiền trúng lô là 800.000đ. Tổng số tiền C đánh số lô, số đề và trúng thưởng tiền lô đề là 4.010.000đ.

- Ngày 12/12/2022 C mua số đề chẵn, lẻ đầu 6, mỗi số 20.000đ; số 61,63,65,67,69 mỗi số 40.000đ; đuôi 1 mỗi số 10.000đ; số 01,21,41,61,81,07,25,43,61,89 mỗi số 20.000đ; số 61,65,63 mỗi số 150.000đ; số lô 161 mỗi số 05 điểm; lô đầu 5 mỗi số 05 điểm. Tổng số tiền mua các số đề, số lô là 2.970.000đ (*trong đó: tiền mua số đề là 1.650.000đ, tiền mua các số lô là 1.320.000đ*). So sánh kết quả xổ số miền Bắc thì trúng lô 57 một nháy, lô 58 hai

nháy mỗi số 5 điểm. Số tiền trúng lô là 1.200.000đ. Tổng số tiền C đánh lô đề và trúng thưởng tiền lô đề là 4.170.000đ.

- Ngày 13/12/2022 C mua số đề chẵn, lẻ mỗi số 10.000đ; đầu 3 tổng chia hết cho 3 mỗi con 20.000đ; đuôi 6 mỗi con 10.000đ; số 32,34,36,38,30 mỗi số 40.000đ; số 38,36,34 mỗi số 100.000đ; lô 36,63 mỗi số 05 điểm; lô đầu 9 mỗi số 05 điểm. Tổng số tiền mua các số đề, số lô là 3.030.000đ (*trong đó: tiền mua số đề là 1.710.000đ, số tiền mua các số lô là 1.320.000đ*). So sánh kết quả xổ số miền Bắc thì trúng lô 91 một nháy, lô 98 một nháy là 10 điểm. Số tiền trúng lô là 800.000đ. Tổng số tiền C đánh số lô, số đề và trúng thưởng tiền lô, đề là 3.830.000đ.

- Ngày 14/12/2022 C mua số đề tổng chia hết cho 3, đầu 3 mỗi số 20.000đ; số 32,34,36,38,30 mỗi số 40.000đ; đuôi 4 tổng 7 mỗi số 10.000đ; số 34,16,52,70,98 mỗi số 10.000đ; số 33,37,38 mỗi số 50.000đ; số lô 343,897 mỗi số 05 điểm; lô đầu 5 mỗi số 05 điểm; đề 37,38,34 mỗi số 100.000đ. Tổng số tiền mua các số đề, số lô là 3.280.000đ (*trong đó: tiền mua số đề là 1.740.000đ, tiền mua các số lô là 1.540.000đ*). So sánh kết quả xổ số miền Bắc thì trúng số đề 07=10.000đ; số lô 51 một nháy, lô 56 một nháy và 58 một nháy là 15 điểm. Số tiền trúng lô và đề là 1.900.000đ. Tổng số tiền C đánh số lô, số đề và trúng thưởng tiền số lô, số đề là 5.180.000đ.

- Ngày 15/12/2022 C mua số đề gồm: 11,13,15,17,19,31,33,35, 37,39, 51,53,55,57,59,71,73,75,79,91,93,95,97,99,03,06,09,12,15,18,21,24,27,30,33, 36,39,42,45,48,51,54,57,60,63,66,69,72,75,78,81,84,87,90,93,96,99 mỗi số 10.000đ; số 50,51,52,53,54,55,56,57,58,59 mỗi số 20.000đ; Số 51,53,55,57,59 mỗi số 40.000đ; số 13,23,33,43,53,63,73,83,93 mỗi số 10.000đ; số 13,33,53,73,93 mỗi số 20.000đ; số 55,53,57 mỗi số 100.000đ; số 51,53,52,59 mối số 50.000đ; các số lô 35,53,50,51,52,53,54,55,56,57,58,59 mỗi số 05 điểm. Tổng số tiền mua các số đề, số lô là 2.664.000đ (*trong đó: tiền mua số đề là 1.344.000đ, tiền mua các số lô là 1.320.000đ*). So sánh kết quả xổ số miền Bắc ngày 15/12/2022, C trúng số đề 59 = 120.000đ; trúng 10 điểm lô 59 (*về hai lần*). Số tiền trúng lô và đề là 9.200.000đ. Tổng số tiền C đánh số lô, số đề và trúng thưởng số tiền lô, số đề là 11.864.000 đồng.

Về hành vi Trần Văn C mua số lô số đề của tài khoản Zalo mang tên "***Chú H***":

Trần Văn C sử dụng Zalo tên "***Trần Văn C***" đăng ký số điện thoại 0988.526.764 nhắn tin với tài khoản Zalo "***Chú H***" được đăng ký bằng số điện thoại 0865.046.658 mua số lô, số đề. Trong điện thoại của C còn lưu nội dung tin nhắn. Cụ thể:

- Ngày 12/12/2022 C mua số đề 01,03,05,07,09,21,23,25,27,29,41,43, 45,47,49,61,63,65,67,69,81,83,85,87,89 mỗi số 10.000đ; số 61,63,65,67,69 mỗi số 20.000đ; số 01,21,41,61,81 mỗi số 10.000đ. Tổng số đề C mua là 400.000đ. So sánh kết quả xổ số không trúng.

- Ngày 13/12/2022 C mua số đề 17,71,67,76,37,73,78,87,39,93,89,98, 09,90,59,95,07,70,57,75,29,92,79,97,36,63,38,83,32,23 mỗi số 10.000đ; các số lô 36,63,79,97,56,65,00,02,01,20,21,22,30,31,32,40,41,42,50,51,52,80,81,82, 90,91,92 mỗi số 5 điểm; các số đề 10,12,14,16,18,30,32,34,36,38,50,52,54,56,

58,70,72,74,76,78,90,92,94,96,98,30,31,32,33,34,35,36,37,38,39,32,34,30,36, 38 mỗi số 10.000đ. Tổng số tiền C mua số lô, số đề là 3.670.000đ (*trong đó: tiền mua số đề là 2.970.000đ, tiền mua số lô là 700.000đ*). So sánh kết quả xổ số miền bắc C trúng số lô 56,02,41,51,21,91 mỗi số 5 điểm. Số tiền trúng thưởng là 2.400.000đ. Tổng số tiền C mua số lô số đề và trúng thưởng là 6.070.000đ.

- Ngày 14/12/2022 C mua số đề 10,12,14,16,18,30,32,34,36,38, 50,52, 54,56,58,70,72,74,76,78,90,92,94,96,98 mỗi số 10.000đ; các số đề 32,34,36, 38,30 mỗi số 40.000đ; các số đề 30,31,32,33,34,35,36,37,38,39 mỗi số 10.000đ; Số đề 34 là 50.000đ; các số đề 10,11,12,13,14,15,16,17,18,19 mỗi số 10.000đ. Tổng số tiền C mua số đề là 700.000đ. So sánh kết quả xổ số không trúng.

- Ngày 15/12/2022 C mua số đề 50,51,52,53,54,55,56,57,58,59 mỗi số 10.000đ; các số đề 51,52,53,54,55,56,57,58,59 mỗi số 10.000đ; các số đề 51,53,55,57,59 mỗi số 20.000đ; các số đề 58,85,03,30 mỗi số 25.000đ. Các số đề 58,56,53 mỗi số 100.000đ. Tổng số tiền C đánh bạc là 600.000đ. Tổng số tiền C mua số đề và trúng thưởng là 2.700.000đ.

Ngoài ra còn xác định: ngày 09/9/2022 Lê Thanh N3 sinh năm 1967 ở Thôn Đ, xã Đ1, huyện K sử dụng điện thoại Iphone 6, số thuê bao 0972.661.954, đăng ký Zalo tên "***N3 Hiếu***" nhắn tin vào Zalo "***Trần Văn C***" để nhờ C mua hộ lô đuôi 4 mỗi số 5 điểm. Tổng số tiền C ghi hộ N3 số lô là 990.000đ. So sánh kết quả xổ số N3 trúng các số lô 24,34 mỗi số 5 điểm. Tổng số tiền N3 tham gia đánh bạc trong ngày 09/12/2022 là 1.790.000đ.

Hình thức mua bán số lô, số đề được xác định như sau: Số lô, số đề là các cặp số bất kỳ do người mua chọn từ 00 đến 99. Hàng ngày L1 sử dụng phương thức gọi điện, nhắn tin, sử dụng tài khoản Facebook và tài khoản Zalo của L1 có tên là "***Nguyên L1***" để trao đổi và nhận số lô, số đề với khách chơi. Các số lô L1 bán cho người chơi với giá 22.000đ/01 điểm. Nếu trúng thưởng sẽ được hưởng số tiền 80.000đ/01 điểm lô. Các số đề L1 bán cho khách mua, khách sẽ được khấu trừ 25% số tiền mua số đề. Nếu trúng thưởng số đề được hưởng số tiền gấp 70 lần số tiền đã mua số đề. Hình thức chơi: Các số lô, số đề là các cặp số bất kỳ do người chơi chọn từ 00 đến 99. Kết quả thắng thua dựa vào số lô, số đề người chơi mua so sánh với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 15 phút cùng ngày. Số đề trúng thưởng là số trùng với hai số cuối của giải đặc biệt; Số lô trúng thưởng là số trùng với hai số cuối của 27 giải kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày. Số tiền thắng thua L1 và C đã trực tiếp thanh toán với nhau.

Trần Văn C khai nick zalo "***Chú H***" là của anh Nguyễn Tuấn H ở xã Đ1, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Tuy nhiên, anh Nguyễn Tuấn H khai: Từ trước đến nay anh không sử dụng số điện thoại 0865.046.658 và không bán các số lô, số đề cho Trần Văn C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tra cứu thông tin chủ sở hữu thuê bao nêu trên. Kết quả: tên chủ sở hữu thuê bao là bà Phạm Thị B sinh năm 1945 ở Thôn T7, xã B1, huyện K. Bà B xác định không sử dụng số thuê bao trên và không sử dụng số chứng minh nhân dân để đăng ký hộ ai số thuê bao trên, bà không biết gì về việc mua bán số lô số đề. Do vậy, không có căn cứ xử lý đối với anh H và bà B.

Quá trình điều tra Nguyên Đạt L1 còn khai nhận: Lê Đình Viện ở thôn Dũng Tiến, xã Đ1, huyện K sử dụng Facebook là "***Lê Viện***"; Lê Thanh N3 ở Trung Đình, xã Đ1, huyện K sử dụng Facebook là "***Le N3***" nhắn tin vào Facebook của L1 là "***Nguyên L1***" để mua các số lô, số đề. T4 bộ tin nhắn sau khi thanh toán xong số tiền thắng thua với N3 và Viện thì L1 đã xóa đi. Cơ quan điều tra Công an huyện K tiến hành xác minh nhưng không có căn cứ chứng minh việc Viện và N3 có hành vi đánh bạc với L1, do vậy không có căn cứ để xử lý N3 và Viện.

Đối với hành vi cá độ bóng đá của Nguyên Đạt L1 và Trần Văn C với Nguyễn Đức T4 sinh năm 1988 ở thôn Thống Nhất, xã Đ1, huyện K, quá trình điều tra T4 không thừa nhận đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá với C và L1. Kiểm tra điện thoại của T4 và tiến hành đối chất giữa T4 với L1, giữa T4 và C nhưng không thu thập được tài liệu liên quan đến việc cá độ bóng đá của T4 với L1 và C. Do vậy không có căn cứ xác định T4 đánh bạc trái phép với L1 và C nên không có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng: Đối với 04 chiếc điện thoại di động thu của Nguyên Đạt L1, Trần Văn C, Nguyễn Đức T4, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Tại cơ quan điều tra tất cả các bị cáo đã T6 khẩn khai nhận T4 bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 41/CT-VKS-KC, ngày 09/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố cả 02 bị cáo đều về tội "***Đánh bạc***" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Các bị cáo đều khai nhận T4 bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyên Đạt L1 và Trần Văn C đều phạm tội "***Đánh bạc***". Đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với từng bị cáo như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; Điều 58; Khoản 5 điều 65 và điều 104 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyên Đạt L1.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm a khoản 1 điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn C.

Xử phạt Nguyên Đạt L1 từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 03 năm tù về tội "***Đánh bạc***" của Bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2020/HSST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 04 năm 03 tháng đến 04 năm 06 tháng tù, nhưng được trừ 23 ngày tạm giam tại bản án trước, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2022.

Xử phạt Trần Văn C từ 30.000.000đ đến 50.000.000đ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền sử dụng vào việc đánh bạc đối với Nguyên Đạt L1 là 17.764.000đ, đối với Trần Văn C là 19.700.00đ. Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước của Nguyên Đạt L1 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone13 ProMax màu vàng bên trong lắp 01 sim, của Trần Văn C 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đỏ bên trong lắp 01 sim. Trả lại Nguyên Đạt L1 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 ProMax bên trong không lắp sim và Nguyễn Đức T4 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, lắp sim số 0833.423.752.

- Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Các bị cáo không tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng cả hai bị cáo trình bầy đã nhận thức được lỗi lầm của mình, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và người có quyền L1, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền L1, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Qua xem xét sự vắng mặt của họ, Tòa án đã triệu tập, tống đạt hợp lệ nên xét thấy việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn T4 phù hợp khách quan với lời khai của chính các bị cáo tại quá trình điều tra và phù hợp với sự thật khách quan của vụ án. Phù hợp lời khai của những người có quyền L1, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Vào các ngày từ ngày 09/12/2022 đến ngày 15/12/2022 tại Thôn Đ, xã Đ1, huyện K, Nguyên Đạt L1 có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề cho Trần Văn C với số tiền dùng để đánh bạc lần lượt được xác định là: 4.740.000đ; 5.790.000đ; 4.010.000đ; 4.170.000đ; 3.830.000đ; 5.180.000đ và 11.864.000đ, tổng cộng là 39.584.000đ. Vào các ngày 10/12/2022; 14/12/2022; 15/12/2022 Trần Văn C đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức mua số lô, số đề của Nguyên Đạt L1 và một nick zalo

tên *"**Chu Hiep**"* với số tiền dùng để đánh bạc lần lượt được xác định là: 5.790.000đ; 5.180.000đ + 700.000đ và 11.864.000đ + 2.700.000đ; Ngày 13/12/2022 Trần Văn C còn mua số lô, số đề của Nguyên Đạt L1 và một nick zalo tên *"**Chu Hiep**"* với số tiền dùng để đánh bạc là 3.830.000đ và 6.070.000đ, tổng cộng là 36.134.000đ.

Hành vi của Nguyên Đạt L1 và Trần Văn C đã đủ yếu tố cấu T6 tội *"**Đánh bạc**"* theo qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số: 41/CT-VKS-KC ngày 09/3/2023 là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Tuấn H và Phạm Thị B: Trong quá trình điều tra Trần Văn C khai nick zalo "***Chú H***" là của anh Nguyễn Tuấn H ở xã Đ1, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Tuy nhiên, anh Nguyễn Tuấn H khai: Từ trước đến nay anh không sử dụng số điện thoại 0865.046.658 và không bán các số lô, số đề cho Trần Văn C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tra cứu thông tin chủ sở hữu thuê bao nêu trên. Kết quả: tên chủ sở hữu thuê bao là bà Phạm Thị B sinh năm 1945 ở Thôn T7, xã B1, huyện K. Bà B xác định không sử dụng số thuê bao trên và không sử dụng số chứng minh nhân dân để đăng ký hộ ai số thuê bao trên, bà không biết gì về việc mua bán số lô số đề. Do vậy, không có căn cứ xử lý đối với anh H và bà B.

Đối với Lê Thanh N3 và Lê Đình Viện: Trong quá trình điều tra Nguyên Đạt L1 khai nhận Lê Đình Viện sử dụng Facebook là "***Lê Viện***"; Lê Thanh N3 sử dụng Facebook là "***Le N3***" nhắn tin vào Facebook của L1 là "***Nguyên L1***" để mua các số lô, số đề. T4 bộ tin nhắn sau khi thanh toán xong số tiền thắng thua với N3 và Viện thì L1 đã xóa đi. Cơ quan điều tra Công an huyện K tiến hành xác minh nhưng không có căn cứ chứng minh việc Viện và N3 có hành vi đánh bạc với L1 nên không có căn cứ để xử lý N3 và Viện.

Đối với hành vi cá độ bóng đá của Nguyên Đạt L1 và Trần Văn C với Nguyễn Đức T4 sinh năm 1988 ở thôn Thống Nhất, xã Đ1, huyện K, quá trình điều tra T4 không thừa nhận đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá với C và L1. Kiểm tra điện thoại của T4 và tiến hành đối chất giữa T4 với L1, giữa T4 và C nhưng không thu thập được tài liệu liên quan đến việc cá độ bóng đá của T4 với L1 và C. Do vậy không có căn cứ xác định T4 đánh bạc trái phép với L1 và C nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi đánh bạc của Trần Văn C các ngày 09/9/2022; 09/12/2022; 11/12/2022, ngày 12/12/2022, do không cấu T6 tội "***Đánh bạc***" nên ngày 10/02/2023 Công an huyện K đã quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Văn C là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an T4 xã hội. Cờ bạc là một tệ nạn đã và đang gây nhiều bức xúc trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân làm xa sút kinh tế, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình và cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự.

[4]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân T8 của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

- Về nhân T8:

+, Bị cáo Nguyên Đạt L1 có nhân T8 xấu, cụ thể: Ngày 09/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm về tội "***Đánh bạc***". Ngày 28/7/2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội "***Đánh bạc***".

+, Bị cáo Trần Văn C có nhân T8 tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyên Đạt L1 và Trần Văn C đánh bạc nhiều lần nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "***phạm tội 02 lần trở lên***". Bị cáo Nguyên Đạt L1 có tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "***tái phạm***".

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo đều T6 khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Gia đình bị cáo L1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và được chính quyền địa phương xác nhận, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo có đơn xin nhẹ hình phạt và cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận; Bị cáo có nhiều việc làm tốt được công ty nơi bị cáo làm việc trước đây xác nhận, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt:

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân T8 và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo Nguyên Đạt L1 đóng vai trò chính, có nhân T8 xấu đã nhiều lần bị kết án, có tiền án chưa được xóa án tích mà còn tái phạm nên cần phải xử bị cáo hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm răn đe giáo dục và thể hiện sự nghiêm khắc của pháp luật. Bị cáo L1 phạm tội khi chưa chấp hành xong hình phạt của bản án trước nên sẽ áp dụng Điều 104 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo, khi tổng hợp hình phạt sẽ trừ cho bị cáo 23 ngày tạm giam tại bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên. Bị cáo Trần Văn C có nhân T8 tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*, do đó bị cáo Nguyên Đạt L1 và Trần Văn C có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy cả hai bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng

xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả hai bị cáo.

[7]. Về vật chứng và các biện pháp Tư pháp: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, xử lý như sau:

- Cần truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của Nguyên Đạt L1, số tiền Nguyên Đạt L1 thực tế đã thu là 17.764.000đ. Cụ thể: Ngày 9/12/2022 là 2.685.000đ, ngày 10/12/2022 là 2.197.500đ, ngày 11/12/2022 là 2.212.500đ, ngày 12/12/2022 là 2.557.500đ, ngày 13/12/2022 là 2.602.500đ, ngày 14/12/2022 là 2.845.000đ và ngày 15/12/2022 là 2.664.000đ.

- Cần truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lời bất chính (trúng số lô, số đề) của Trần Văn C là 19.700.00đ. Cụ thể: Ngày 10/12/2022 là 3.300.000đ, ngày 13/12/2022 là 800.000đ + 2.400.000đ, ngày 14/12/2022 là 1.900.000đ và ngày 15/12/2022 là 9.200.000đ + 2.100.000đ.

- Đối với chiếc điện thoại Iphone13 ProMax màu vàng bên trong lắp 01 sim của Nguyên Đạt L1 và điện thoại OPPO màu đỏ bên trong lắp 01 sim của Trần Văn C là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước;

- Đối với chiếc điện thoại Iphone 14ProMax của Nguyên Đạt L1 bên trong không lắp sim và chiếc điện thoại Iphone màu trắng, lắp sim số 0833.423.752 của Nguyễn Đức T4 xác định không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho L1 và T4.

[8]. Về án phí: Buộc Nguyên Đạt L1 và Trần Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền L1, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; Điều 58; Khoản 5 điều 65 và điều 104 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyên Đạt L1.

- Khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm a khoản 1 điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn C.

2. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyên Đạt L1 và Trần Văn C phạm tội "***Đánh bạc***".

- Xử phạt Nguyên Đạt L1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "***Đánh bạc***", tổng hợp với hình phạt 03 (ba) năm tù nhưng được trừ 23 ngày tạm giam về tội "***Đánh bạc***" theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2020/HSST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm 02 (hai) tháng 07 (bẩy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2022.

- Xử phạt Trần Văn C 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), sung ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Truy thu của Nguyên Đạt L1 17.764.000đ và Trần Văn C 19.700.000đ sung ngân sách nhà nước.

- Tịch thu của Nguyên Đạt L1 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone13 ProMax màu vàng bên trong lắp 01 sim, của Trần Văn C 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đỏ bên trong lắp 01 sim, phát mại sung Ngân sách nhà nước

- Trả lại Nguyên Đạt L1 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 ProMax bên trong không lắp sim. Nguyễn Đức T4 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, lắp sim số 0833.423.752.

(Tình trạng, số lượng, chủng loại, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/4/2023 giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Hưng Yên theo Quyết định chuyển vật chứng số: 30/QĐ-VKSKC ngày 09/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyên Đạt L1 và Trần Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Người có quyền L1, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần nội dung bản án có liên quan đến quyền L1, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- *VKS, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;*
- *Viện kiểm sát, Công an huyện K;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh Hưng Yên;*
- *Chi cục THADS huyện K;*
- *Bị cáo;*
- *UBND xã Đ1;*
- *Lưu: Hồ sơ, Văn phòng Tòa án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tiến Tr